

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6 CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH Độc lập - Tự do - Hạnh P

Bản án số: **64/2021/HS-ST**

Ngày: 15/11/2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Liên.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Thị Kim Hoàng.

Ông Trần Đức Nhì.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thư Nhân - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Phan Việt Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 44/2021/TLST-HS ngày 12 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 107/2021/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Lê Công H (tên thường gọi là BĐ); Sinh ngày: 31/12/1995; Tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Thường trú: 124 tầng 2, lô B, chung cư 78 đường THĐ, Phường N, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lê Công Kh và bà: Trần Thanh H3; Có vợ: Không và con: Không; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị bắt, tạm giam ngày 12/01/2021.

(bị cáo có mặt tại phiên tòa)

- Bị hại:

1. Ông Trương Thanh L; Sinh năm: 1971; Trú tại: 577A đường BPL, Phường I, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh.

(vắng mặt)

2. Ông Trương Thái H1 (Cọ); Sinh năm: 1993; Trú tại: 577A đường BPL, Phường I, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh.

(vắng mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Ông Văn H2; Sinh năm: 1996; Trú tại: 424/43 đường NVL, Phường L, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh.

(vắng mặt)

2. Ông Trần Thiện P; Sinh năm: 1996; Thường trú: 971/31 đường HB, Phường I, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh.

(vắng mặt)

3. Ông Lê Trần Q (Sùng); Sinh năm: 1981; Thường trú: 80/4/57 đường THĐ, Phường N, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh (hiện là phạm nhân lao động tại nhà tạm giữ Công an Quận 6).

(có yêu cầu vắng mặt)

4. Ông Phan Văn M (M Chuối); Sinh năm: 1994; Thường trú: Tổ 1, khu phố 1, thị trấn VA, huyện VC, tỉnh Đồng Nai.

(vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trưa ngày 29/9/2017, nhóm của Trương Thái H1 và nhóm của Lê Trần Q cá cược với nhau bằng hình thức đá gà ăn tiền tại hẻm THĐ, Phường N, Quận F. Trong lúc trận gà đang diễn ra thì giữa Q và H1 xảy ra cự cãi dẫn đến đánh nhau, do bên vực Q nên Trần Thiện P và Văn H2 đánh H1, sự việc được mọi người can ngăn nên hai bên bỏ về.

Đến 19 giờ cùng ngày, H1 đến nhà tìm P để giải quyết mâu thuẫn việc P đánh H1 vào lúc trưa nhưng không gặp, do đó H1 đi về. Sau đó, P được gia đình cho biết việc H1 đến nhà tìm, P liền gọi điện thoại nói cho Phan Văn M biết và M chủ động đi tìm H1 giảng hòa nhưng H1 không đồng ý mà yêu cầu P, H2, Q phải đến gặp H1 để giải quyết, nên M đi về hẻm 78 đường THĐ. Tại đây, M gặp Q, Lê Công H, Hồ Hoàn U đang ngồi nhậu, nên cùng ngồi xuống. Trong lúc mọi người đang ngồi nhậu thì P, H2 đến và kể lại việc H1 đến nhà tìm P cho cả nhóm nghe rồi cùng nhau qua nhà H1 để giảng H1. Do nghe nói trước đó H1 đã đến nhà tìm P nên U và H chạy đi lấy hung khí để phòng thân. Một lúc sau, U đem về 02 cây mã tấu, H đem về 01 cây mã tấu. M chở U ngồi sau cầm 02 cây mã tấu, Q chở H ngồi sau cầm 01 cây mã tấu, P chở H2 không cầm theo hung khí gì cùng đến quán ốc của H1 tại địa chỉ 577A đường BPL, Phường I, Quận F. Khi đến bên hông Doanh trại Quân đội Quận 6 (cách quán của H1 khoảng 60 - 70 mét), M, Út, H xuống xe mỗi người cầm 01 cây mã tấu đi vào quán của H1. Còn Q đứng trông xe cùng với H2, P bên hông doanh trại. Thấy nhóm của M có cầm hung khí, nên nhiều người trong quán của H1 (có cả khách đang ngồi nhậu) dùng ly bia ném vào nhóm của M. Thấy vậy, M, Út, H cầm mã tấu xông vào đánh H1. H1 cầm 01 thanh kim loại dài chống trả thì bị vấp ngã nên bị H dùng mã tấu chém 01 nhát trúng vào dưới gối chân trái gây thương tích. Lúc này, ông Trương Thanh L (bác ruột của H1) đang ở trong nhà lau sàn nghe tiếng la bên ngoài nên chạy ra xem thì bị M dùng mã tấu chém trúng vào vùng bụng gây thương tích. Sau khi thấy ông L té xuống bất tỉnh, cả bọn chạy ra chỗ Q lấy xe cùng tẩu thoát. Riêng ông L và ông H1 được mọi người đưa vào Bệnh Viện Chợ Rẫy cấp cứu.

Theo Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 793/TgT.17 ngày 11 tháng 10 năm 2017 của Trung tâm Pháp y - Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh, thì kết quả giám định pháp y thương tích đối với ông Trương Thanh L như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Vết thương thấu ngực bụng gây đứt sụn sườn 7 ngực trái, đứt cơ hoành, tổn thương mạc nối lớn, đã được phẫu thuật khâu sụn sườn bằng chỉ thép, khâu cơ hoành, dẫn lưu khoang màng phổi trái, khâu mạc nối lớn, dẫn lưu ổ bụng, hiện còn:

+ Vết thương chêm tại ngực bụng trái còn chỉ khâu kích thước 41,2x0,1cm.

+ Vết thương dẫn lưu tại mạn sườn trái kích thước 1,5x0,2cm.

+ Vết dẫn lưu tại bụng trái kích thước 1,2x0,2cm.

- Vết thương mặt mu gốc ngón II bàn tay trái gây đứt gân duỗi ngón II, đã được phẫu thuật khâu gân, khâu vết thương, hiện còn vết thương còn chỉ kích thước 6,5x0,1cm, còn hạn chế vận động ngón II.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 53%.

3. Kết luận khác: Các thương tích do vật sắc, vật sắc nhọn tác động gây ra.

Theo Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 894/TgT.17 ngày 01 tháng 11 năm 2017 của Trung tâm Pháp y - Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh, thì kết quả giám định pháp y thương tích đối với ông Trương Thái H1 như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Vết thương phần mềm tạo một sẹo kích thước 5,1x(0,2-x0,8)cm tại mặt trước, dưới gối trái, ổn định.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 03%.

3. Kết luận khác: Thương tích do vật sắc, vật sắc nhọn hoặc vật có cạnh sắc gây ra.

Ngày 09 tháng 7 năm 2019, Cơ quan điều tra Công an Quận 6 đã đề nghị Trung tâm Pháp y - Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh giải thích cơ chế hình thành thương tích của các ông Trương Thanh L, Trương Thái H1.

Và tại Văn bản số: 21/TTPY.GT-19 ngày 12 tháng 7 năm 2019, Trung tâm Pháp y - Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh đã giải thích pháp y thương tích của các ông Trương Thanh L, Trương Thái H1 như sau: Theo Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 793/TgT.17 ngày 11 tháng 10 năm 2017 (giám định thương tích của ông Trương Thanh L) và Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 894/TgT.17 ngày 01 tháng 11 năm 2017 (giám định thương tích của ông Trương Thái H1 thì cả ba cây mã tấu mà Cơ quan điều tra mô tả (03 cây mã tấu có kích cỡ gần giống nhau: dài khoảng 60cm, cán cầm bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại, băng rộng 5cm) đều có thể gây ra được các thương tích như đã giám định đối với các ông Trương Thanh L, Trương Thái H1.

Ngày 17/01/2018, Lê Công H, Lê Trần Q, Trần Thiện P, Văn H2 đến Công an Phường 14, Quận 6 đầu thú. Ngày 17/5/2018, Phan Văn M đến Công an Phường 14, Quận 6 đầu thú.

Tại Cơ quan điều tra, Công an Quận 6:

Lê Trần Q khai: Sau khi nghe nói Trương Thái H1 đến nhà tìm Trần Thiện P đánh nhưng không gặp nên cả nhóm không ai rủ ai mà cùng nhau đi tìm H1 giảng hòa. Lúc này, Hồ Hoàn U chạy xe đi lấy đem về 02 cây mã tấu, Lê Công H đi lấy 01 cây mã tấu. Sau đó, Q chở H ngồi sau cầm 01 cây mã tấu, Phan Văn M chở U ngồi sau cầm 02 cây mã tấu, Văn H2 chở P không cầm theo hung khí gì cùng đến quán ốc của H1 tại địa chỉ 577A đường BPL, Phường I, Quận F. Khi đến bên hông Doanh trại Quân đội Quận 6 (cách quán của H1 khoảng 60 - 70 mét) thì H, M, U xuống xe mỗi người cầm 01 cây mã tấu xông vào quán và xảy ra đánh nhau với H1. Còn Q, P, H2 dừng xe bên hông Doanh trại chờ. Sau khi đánh nhau xong, Q chở H, M chở U bỏ chạy về hẻm 78 đường THĐ. Tại đây, cả nhóm nghe U nói đã chém trúng một người gây thương tích.

Lê Công H khai: Sau khi nghe nói H1 đến nhà tìm P đánh nhưng không gặp, nên Q chở H, M chở U với ý định tìm H1 giảng H1. Trước khi đi, H, M, U mỗi người cầm theo 01 cây mã tấu để phòng thân khi xảy ra đánh nhau. Khi đến bên hông Doanh trại Quân đội Quận 6 (cách quán của H1 khoảng 60 - 70 mét), H, M và U tự ý xuống xe cầm mã tấu xông vào quán đánh nhau với H1. Trong lúc đánh nhau, H có cầm mã tấu chém 01 nhát trúng vào dưới gối chân trái của H1 gây thương tích. Còn ông Trương Thanh L thì không rõ ai chém, nhưng H xác nhận khi xảy ra sự việc H chỉ thấy M cùng U cầm mã tấu xông vào chém, nhưng chém trúng ai thì H không biết. Sau đó, Q chở H, M chở U chạy về hẻm 78 đường THĐ. Tại đây, cả nhóm nghe U nói lại là đã chém trúng một người gây thương tích, nhưng không biết người đó là ai.

Phan Văn M khai: Trong lúc đang ngồi nhậu với Hậu, Út, Q tại hẻm 78 đường THĐ, thì P chở H2 đến kể lại việc H1 đến nhà tìm P đánh nên P không dám về nhà cho cả nhóm nghe và P nhờ M đến gặp H1 giảng H1. Nghe vậy, U và H chạy đi lấy hung khí. Một lúc sau, U đem về 02 cây mã tấu, H đem về 01 cây mã tấu (loại mã tấu tự chế có kích cỡ gần giống nhau, dài khoảng 60cm, cán cầm bằng gỗ có quấn băng keo, lưỡi bằng kim loại, băng rộng 5cm). Sau đó, M chở U ngồi sau cầm 02 cây mã tấu, Q chở H ngồi sau cầm 01 cây mã tấu, H2 chở P không cầm theo hung khí gì chạy theo sau. Khi đến bên hông Doanh trại Quân đội Quận 6, Q, P, H2 dừng xe chờ, còn M, H, U xuống xe và mỗi người cầm 01 cây mã tấu xông vào quán của H1 tại số 577A đường BPL, Phường I, Quận F chém nhau với nhóm của H1, nhưng M không chém trúng ai. Sau khi đánh nhau xong, Q chở H, M chở U chạy về hẻm 78 đường THĐ. Tại đây, cả nhóm nghe U nói đã chém trúng một người gây thương tích.

Trần Thiện P và Văn H2 khai: Khi H2 chở P đến hẻm 78 đường THĐ thì gặp M, H, Út, Q đang ngồi nhậu, P kể lại việc H1 đến nhà tìm P đánh nên P không dám về nhà cho cả nhóm nghe và nhờ M đến gặp H1 để giảng hòa. Sau đó, M chở Út, Q chở H, P chở H2 trên 03 xe gắn máy cùng nhau đi gặp H1. Trên đường đi, P thấy U có cầm theo mã tấu, nhưng chỉ nghĩ là U cầm theo để phòng

thân khi xảy ra đánh nhau. Khi đến bên hông Doanh trại Quân đội Quận 6, do chạy theo phía sau nên P chỉ thấy Q đang dừng xe chờ. Còn H, M, U đã xuống xe đến nhà H1. Một lúc sau, nghe xảy ra đánh nhau nên P chở H2 bỏ chạy.

Cơ quan điều tra Công an Quận 6 tiến hành cho các ông Trương Thanh L, Trương Thái H1 nhận dạng. Các ông L, H1 đều xác định Phan Văn M chính là người cầm mã tấu chém gây thương tích cho ông L; còn Lê Công H là người cầm mã tấu chém gây thương tích cho ông H1 vào tối ngày 29/9/2017.

Ngày 06 tháng 11 năm 2017, Cơ quan điều tra Công an Quận 6 ra quyết định khởi tố vụ án hình sự (Quyết định số: 282); khởi tố bị can đối với Phan Văn M về tội «Cố ý gây thương tích» (Quyết định số: 198). Ngày 26 tháng 02 năm 2019, Cơ quan điều tra Công an Quận 6 ra Quyết định khởi tố bị can đối với Lê Công H (Quyết định số: 57/QĐKTBC-HS) và ngày 29 tháng 8 năm 2019, ra Quyết định khởi tố bị can đối với Lê Trần Q (Quyết định số: 160/QĐKTBC-HS) cùng về tội «Cố ý gây thương tích».

Ngày 31 tháng 3 năm 2019, sau khi tiến hành điều tra, xét thấy thời hạn điều tra đã hết, Lê Công H đã bỏ trốn, Cơ quan điều tra Công an Quận 6 ra Quyết định tạm đình chỉ điều tra vụ án hình sự đối với bị can (Quyết định số: 02/QĐTĐC-HS) và Quyết định truy nã đối với Lê Công H (Quyết định số: 02/QĐTN-HS).

Ngày 10 tháng 4 năm 2020, Tòa án nhân dân Quận 6 đã đưa vụ án ra xét xử và tuyên phạt Phan Văn M 07 năm 06 tháng tù, Lê Trần Q 05 năm tù cùng về tội «Cố ý gây thương tích» (Bản án số: 13/2020/HS-ST). Sau đó, Phan Văn M, Lê Trần Q kháng cáo và ngày 08 tháng 7 năm 2020, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh chấp nhận kháng cáo, sửa án sơ thẩm và tuyên phạt Phan Văn M 05 năm 06 tháng tù, Lê Trần Q 03 năm tù cùng về tội «Cố ý gây thương tích» (Bản án số: 328/2020/HS-PT).

Ngày 12 tháng 01 năm 2021, Lê Công H đến Công an Phường 14, Quận 6 đầu thú. Ngày 14 tháng 01 năm 2021, Cơ quan điều tra Công an Quận 6 ra Quyết định đình nã (Quyết định số: 01/QĐĐN-HS), cùng ngày Cơ quan điều tra ra Quyết định phục hồi điều tra vụ án hình sự (Quyết định số: 02/QĐPH-HS), Quyết định phục hồi điều tra bị can (Quyết định số: 01/QĐPH-HS) và Lệnh tạm giam đối với Lê Công H (Lệnh số: 07/LTG-HS).

Tại Cáo trạng số: 39/CT-VKS-Q6 ngày 12 tháng 5 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Lê Công H về tội «Cố ý gây thương tích» thuộc các trường hợp: «Dùng hung khí nguy hiểm», «Có tính chất côn đồ» theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa: Bị cáo Lê Công H khai nhận chính bị cáo đã thực hiện hành vi như nội dung bản cáo trạng nêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 6 giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Lê Công H như bản cáo trạng và sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi

phạm tội, nhân thân của bị cáo cùng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Phạt bị cáo Lê Công H từ 03 năm đến 04 năm tù về tội «Cố ý gây thương tích» theo điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Về bồi thường thiệt hại: Đã thỏa thuận giải quyết xong, nên không đề nghị giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Đã xử lý xong tại Bản án số: 13/2020/HS-ST ngày 10/4/2020 của Tòa án nhân dân Quận 6, nên không đề nghị xử lý.

Còn các hung khí (03 cây mã tấu tự chế) mà Phan Văn M, Lê Công H, Hồ Hoàn U sử dụng gây thương tích cho các ông Trương Thanh L, Trương Thái H1, Cơ quan điều tra không thu hồi được, nên không đề nghị xử lý.

Lời nói sau cùng, bị cáo Lê Công H nhận thức được hành vi của bị cáo là sai, là vi phạm pháp luật nên không tranh luận mà chỉ xin Hội đồng xét xử phạt bị cáo mức án nhẹ nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình, có cơ hội làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 6, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối chiếu lời khai của bị cáo Lê Công H tại phiên tòa với Biên bản khám nghiệm hiện trường; Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 793/TgT.17 ngày 11/10/2017, Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 894/TgT.17 ngày 01/11/2017 và Văn bản số: 21/TTPY.GT-19 ngày 12/7/2019 của Trung tâm Pháp y - Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh; lời khai của Phan Văn M, Lê Trần Q, của bị hại Trương Thanh L, Trương Thái H1, của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Văn H2, Trần Thiện P và của người làm chứng tại Cơ quan điều tra cùng những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lê Công H đã phạm tội «Cố ý gây thương tích». Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Chỉ vì nghe Trần Thiện P và Văn H2 kể lại việc ông Trương Thái H1 đến nhà tìm P đánh mà bị cáo Lê Công H đã cùng Phan Văn M, Lê Trần Q, Hồ Hoàn

U đến quán ốc của ông H1 tại số 577A đường BPL, Phường I, Quận F tìm ông H1 giải quyết mâu thuẫn. Khi đến bên hông Doanh trại Quân đội Quận 6, M, H, U mỗi người cầm 01 cây mã tấu mang theo sẵn (theo lời khai của bị cáo là loại mã tấu tự chế dài khoảng 60cm, cán cầm bằng gỗ có quấn băng keo, lưỡi bằng kim loại, băng rộng 5cm) xông vào trước quán ốc chém gây thương tích cho các ông Trương Thanh L, Trương Thái H1. Cụ thể, ông L bị vết thương thấu ngực bụng gây đứt sụn sườn 7 ngực trái, đứt cơ hoành, tổn thương mạc nối lớn và vết thương mặt mu gốc ngón II bàn tay trái gây đứt gân duỗi ngón II với tỷ lệ tổn thương cơ thể 53%; ông H1 bị chém trúng dưới gối chân trái với tỷ lệ tổn thương cơ thể 03% và sau khi gây thương tích cho các ông L, H1, bị cáo đã cùng đồng bọn lên xe tẩu thoát, bỏ mặc nạn nhân nằm tại chỗ, bất chấp Hậu quả xảy ra như thế nào. Mặc dù bị cáo khai chỉ chém gây thương tích cho ông H1, còn thương tích của ông L do ai gây ra bị cáo không biết. Nhưng tại thời điểm xảy ra sự việc, chính bị cáo thừa nhận là chỉ có bị cáo, M, U cầm mã tấu xông vào chém các ông L, H1 và lời khai này của bị cáo là phù hợp với lời khai của Phan Văn M, Lê Trần Q và của bị hại tại Cơ quan điều tra. Cho nên bị cáo phải chịu toàn bộ những tổn hại về sức khỏe của các ông L, H1 trên tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể mà bị cáo và các đồng phạm đã gây ra cho các ông này. Hành vi của bị cáo Lê Công H không những xâm hại đến sức khỏe của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự, trị an chung mà còn thể hiện bản tính hung hăng côn đồ, chỉ xuất phát từ nguyên cớ nhỏ nhặt mà bị cáo đã cùng các đồng phạm vô cớ dùng dao gây thương tích cho bị hại. Hành vi này đã đủ yếu tố cấu thành tội «Cố ý gây thương tích» thuộc các trường hợp «Dùng hung khí nguy hiểm», «Có tính chất côn đồ» theo quy định tại điểm a, điểm i khoản 1 Điều 104 của Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009 và tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể mà bị cáo gây ra cho bị hại là 56%, nên thuộc trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 104 của Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009 (phạm tội gây thương tích, gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ thương tật từ 61% trở lên hoặc dẫn đến chết người hoặc từ 31% đến 60%, nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này). Bởi thời điểm bị cáo thực hiện hành vi phạm tội là ngày 29/9/2017 (thời điểm Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009 có hiệu lực pháp luật). Tuy nhiên, Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 (cụ thể là khoản 3 Điều 134) nhẹ hơn so với Điều 104 của Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009 (cụ thể là khoản 3 Điều 104) khi đối chiếu với nhau. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6 truy tố bị cáo Lê Công H về tội: «Cố ý gây thương tích» thuộc các trường hợp: «Dùng hung khí nguy hiểm», «Có tính chất côn đồ» theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 theo nguyên tắc có lợi cho bị cáo, là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

Bị cáo Lê Công H là người đã trưởng thành, bị cáo hoàn toàn có đủ khả năng nhận thức được hành vi dùng dao (mã tấu) gây thương tích cho người khác

là hành vi nguy hiểm cho xã hội và được quy định trong Bộ luật hình sự, nhưng do xem thường tính mạng, sức khỏe của người khác và nhất là xem thường pháp luật, nên bị cáo đã cố tình thực hiện hành vi phạm tội nêu trên, do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Lê Công H là rất nghiêm trọng, do đó Hội đồng xét xử thấy cần xử phạt bị cáo một mức án thật nghiêm khắc tương xứng mới có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và để phòng ngừa chung. Tuy nhiên, xét bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, nhằm khắc phục Hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra (tại phiên tòa, bị cáo khai có đưa cho Văn H2 60.000.000 đồng để cùng bồi thường cho ông Trương Thanh L. Tại phiên tòa, Văn H2 vắng mặt, nhưng tại Đơn gửi Tòa án nhân dân Quận 6 ngày 04/11/2021, Văn H2 xác nhận Lê Công H có đưa cho H2 số tiền này); tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu (chưa có tiền án - tiền sự). Bản thân đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự (đơn vị: Đại đội 9 - Tiểu đoàn 9 - Trung đoàn 31 - Sư đoàn 309 - QĐ4, cấp bậc: Binh nhì, chức vụ: Chiến sĩ - Thông tin). Sau sự việc xảy ra, đã đến Cơ quan công an đầu thú khai nhận hành vi phạm tội của mình và được bị hại bãi nại, đồng thời đề nghị giảm nhẹ hình phạt, nên Hội đồng xét xử quyết định một hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt đối với bị cáo khi lượng hình tùy theo tính chất, mức độ, vai trò tham gia phạm tội của bị cáo theo quy định tại điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Việc bồi thường thiệt hại: Tại phiên tòa, ông Trương Thanh L vắng mặt, nhưng tại Cơ quan điều tra ông L xác nhận đã giải quyết xong việc bồi thường và ông không có ý kiến hay yêu cầu bồi thường gì thêm (theo Biên bản ghi lời khai ngày 06/4/2021 của Công an Quận 6), do đó Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

Riêng ông Trương Thái H1 không yêu cầu bồi thường (theo Biên bản ghi lời khai ngày 05/4/2021 của Công an Quận 6), do đó Hội đồng xét xử không xét.

[5] Việc xử lý vật chứng: Đã được xem xét xử lý xong tại Bản án số: 13/2020/HS-ST ngày 10/4/2020 của Tòa án nhân dân Quận 6, do đó Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

Còn các hung khí (03 cây mã tấu tự chế) mà Phan Văn M, Lê Công H, Hồ Hoàn U sử dụng gây thương tích cho các ông Trương Thanh L, Trương Thái H1, Cơ quan điều tra không thu hồi được, do đó Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[6] Đối với Phan Văn M, Lê Trần Q, ngày 10/4/2020, Tòa án nhân dân Quận 6 đã đưa vụ án ra xét xử và tuyên phạt Phan Văn M 07 năm 06 tháng tù, Lê Trần Q 05 năm tù cùng về tội «Cố ý gây thương tích». Sau đó, Phan Văn M, Lê Trần Q kháng cáo và ngày 08/7/2020, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh chấp nhận kháng cáo, sửa án sơ thẩm và tuyên phạt Phan Văn M 05 năm 06

tháng tù, Lê Trần Q 03 năm tù (Bản án số: 328/2020/HS-PT), do đó Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[6.1] Đối với Hồ Hoàn U (tên thường gọi là U Hoàn), bị ung thư đại tràng và đã chết vào lúc 18 giờ 33 phút ngày 24/01/2018 (theo Trích lục khai tử số: 46/TLKT-BS ngày 25/01/2018 của Ủy ban nhân dân Phường 1, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh), do đó Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[6.2] Đối với Trần Thiện P, Văn H2, Viện kiểm sát cho rằng P, H2 chỉ có ý định nhờ Phan Văn M tìm Trương Thái H1 để giảng hòa, khi P chờ H2 đến thì đã thấy đang đánh nhau nên H2 chờ P bỏ chạy, cả hai không cùng ý chí và không tham gia gây thương tích, nên không đủ cơ sở để truy cứu trách hình sự. Tại Bản án số: 13/2020/HS-ST ngày 10/4/2020, sau khi phân tích, đánh giá, Tòa án nhân dân Quận 6 đã kiến nghị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xem xét xử lý đối với hành vi của Trần Thiện P và Văn H2 theo quy định của pháp luật, tránh bỏ lọt người phạm tội. Tuy nhiên, xét xử P thẩm Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xác định không có cơ sở xử lý đối với Trần Thiện P và Văn H2, do đó Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[7] Đối với hành vi đánh bạc bằng hình thức đá gà ăn tiền của Trương Thái H1 và Lê Trần Q tại hẻm THĐ, Phường N, Quận F vào trưa ngày 29/9/2017, Viện kiểm sát xác định ngoài lời khai của Q, H1, Cơ quan điều tra không thu được chứng cứ, tài liệu nào liên quan đến hành vi đánh bạc, nên không có cơ sở xử lý, do đó Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[8] Bị cáo Lê Công H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố bị cáo **Lê Công H** (BĐ) phạm tội: «Cố ý gây thương tích».
- Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; Điều 17; Điều 58; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 và Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.
- Xử phạt bị cáo **Lê Công H** (BĐ) 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù.
Thời hạn tù tính từ ngày 12/01/2021.
- Căn cứ khoản 2 Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.
- Bị cáo Lê Công H phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

- Bị cáo Lê Công H có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (M lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với bị hại Trương Thanh L, Trương Thái H1; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (M lăm) ngày, kể từ ngày được thông đạt hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- VKSND Quận 6;
- Công an Quận 6;
- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- Công an Tp. Hồ Chí Minh (Phòng PV06);
- Chi cục THADS Quận 6;
- Sở Tư pháp Tp. Hồ Chí Minh;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLNVLQ đến vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thùy Liên